

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Tạ Chí T, sinh năm 1999;

Nơi cư trú: Ấp MH, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Chị Đinh Yến N, sinh năm 2003

Nơi cư trú: Ấp TLA, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Tạ Chí T và chị Đinh Yến N tự nguyện chung sống vào ngày 10/4/2022, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện ĐD vào ngày 22/4/2022. Trong quá trình chung sống không có tình cảm và ly thân. Nay anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị N mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Chí T và chị Đinh Yến N thuận tình ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Tạ Chí T và chị Đinh Yến N mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh T và chị N mỗi người được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng lần lượt tại các biên lai số 0013486 và số 0013485 ngày 13/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh T và chị N đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- UBND xã TT;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Biện Thị Nhung**